

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	<ul style="list-style-type: none">- Có đặc tính, thông số kỹ thuật hình ảnh của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc tối ưu hơn đáp ứng tất cả các yêu cầu của E-HSMT và Chương V. Yêu cầu kỹ thuật, và- Thiết bị cung cấp mới 100%, chưa qua sử dụng.- Nhà thầu phải nêu rõ Model, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ thiết bị.- Năm sản xuất của hàng hóa tối thiểu được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.- Nhà sản xuất được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn ISO14001; ISO 9001 cho lĩnh vực cung cấp trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của biện pháp tổ chức cung cấp thiết bị.	<ul style="list-style-type: none">- Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị hợp lý, phù hợp với điều kiện địa lý, đảm bảo môi trường hoạt động, nhu cầu sử dụng và hiệu quả kinh tế;	Đạt
	<ul style="list-style-type: none">- Không có thuyết minh hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị nhưng không hợp lý hoặc không phù hợp với điều kiện địa lý, môi trường vị trí lắp đặt và không đạt hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (≤ 30 ngày)	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (≤ 30 ngày)	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì và đào tạo, chuyển giao công nghệ		
4.1 Bảo hành		
Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng và theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Có giải pháp cung cấp dịch vụ bảo hành phù hợp với hàng hóa thuộc gói thầu đang xét thời gian đề xuất bảo hành ≥ 12 tháng, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Nhà thầu có cam kết: <ul style="list-style-type: none"> + Trong thời gian bảo hành, nếu phụ kiện, thiết bị hư hỏng, thì trong vòng 24 giờ làm việc kể từ lúc nhận được thông báo bằng điện thoại/email/văn bản, thì nhà thầu phải có mặt để khắc phục sự cố. + Thời gian sửa chữa, bảo hành hoặc thay thế thiết bị trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận lại thiết bị. - Nhà thầu phải kê khai đầy đủ các thông tin bao gồm: tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email... của đại lý hoặc đại diện trong E-HSMT, trường hợp thiếu 1 trong các thông tin thì nhà thầu sẽ bị loại. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.2 Bảo trì		
Thời gian Bảo trì	Có cam kết đảm bảo chế độ bảo trì: định kỳ 3 tháng/lần, trong suốt thời gian bảo hành	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
5.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
	Có bản cam kết hoặc tài liệu chứng minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	
	Không có bản cam kết hoặc không có tài	

	liệu chứng minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	
5.2 Khả năng thích ứng về môi trường		
	Có bản cam kết hoặc tài liệu chứng minh hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc không có tài liệu chứng minh hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm (2022, 2023, 2024), tính đến thời điểm đóng thầu.	<ul style="list-style-type: none"> - Có bản cam kết không có hợp đồng tương tự nào bị phạt vì trễ tiến độ thực hiện hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu, hoặc không đảm bảo chất lượng sản phẩm (nhà thầu không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia) - Nhà thầu không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Có bản cam kết nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng từ 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. - Có bản cam kết nhà thầu không bị cấm tham gia đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc đang còn hiệu lực. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận:		
Cả các tiêu chuẩn trên đều xác định là “đạt”		Đạt
Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là “không đạt”		Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.